

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST  
Ngày: 24-02-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Thanh Tòng**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:** Ông **Phan Thanh Việt** – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1/ Huỳnh Văn Đ**, sinh năm 1981; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 04/12; Con ông Huỳnh Văn L (chết) và bà Lê Thị T (chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh T, có 03 người con sinh năm 2013, 2017, 2018; Tiền án: Không.

Tiền sự: 01, ngày 07/02/2020, bị Công an xã Tiên Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt).

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**2/ Huỳnh Thành Đ1 (Tên gọi khác L)**, sinh năm 1989; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Huỳnh Văn X và bà Đặng Thị Thu C; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01, ngày 06/02/2020, bị Công an xã Tiên Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng (đã đóng phạt).

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**3/ Đặng Văn T**, sinh năm 1971; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Con ông Đặng Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị G (chết); Bị cáo có vợ là Phan Châu T, có 02 người con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**4/ Bùi Văn N (M)**, sinh năm 1967; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông Bùi Văn B (chết) và bà Mai Thị T (chết); Bị cáo có vợ là Lê Thị L, có 02 người con sinh năm 1989 và 1992; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**5/ Huỳnh Văn T1**, sinh năm 1954; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc Tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Huỳnh Văn P (chết) và bà Trần Thị N (chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thắm, có 02 người con, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1984; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn Đ:* Bà Hồ Thị Ngọc T2 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bến Tre (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 28/12/2020 Công an xã Tiên Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre bắt quả tang Đặng Văn T, Huỳnh Văn Đ, Bùi Văn N, Huỳnh Thành Đ1, Huỳnh Văn T1 đang đánh bài binh Ẩn Độ ăn thua bằng tiền tại nhà của T thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Tang vật thu giữ trên nền gạch tại vị trí các bị cáo đang ngồi đánh bạc số tiền 5.020.000 đồng, gồm: tại vị trí ngồi Đặng Văn T là 3.760.000 đồng; tại vị trí ngồi Huỳnh Văn Đ 500.000 đồng; tại vị trí ngồi Huỳnh Thành Đ1 là 760.000 đồng và 04 bộ bài tây loại 52 lá. Ngoài ra, trong quá trình bắt quả tang, còn thu giữ trên người Huỳnh Văn T1 số tiền 686.000 đồng và trên người Bùi Văn N số tiền 400.000 đồng, đây là tiền T1 và N sử dụng vào việc đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền Đặng Văn T, Huỳnh Văn Đ, Bùi Văn N, Huỳnh Thành Đ1, Huỳnh Văn T1 đưa vào đánh bạc là 6.106.000 đồng.

Cơ quan Công an còn thu giữ trên người các bị cáo số tiền 12.826.000 đồng (trong đó của bị cáo T 2.705.000 đồng, bị cáo Đ 58.000 đồng, bị cáo Đ1 10.063.000 đồng), 03 điện thoại di động (01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, 01 điện thoại di động nút bấm nhãn hiệu ITEL, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG) và 02 xe mô tô (01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng biển số 71B1-917.54 và 01 xe mô tô biển số 92F5-1428).

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 21/CT-VKSCT ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố các bị cáo Đặng Văn T, Huỳnh Văn Đ, Bùi Văn N, Huỳnh Thành Đ1, Huỳnh Văn T1 về “Tội đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Đ1 từ 6 tháng đến 9 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Phạt tiền bị cáo Đặng Văn T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Phạt tiền bị cáo Bùi Văn N từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Phạt tiền bị cáo Huỳnh Văn T1 từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.106.000 đồng.
- Tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài tây loại 52 lá.
- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn Đ số tiền 58.000 đồng.
- Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Đặng Văn T số tiền 2.705.000 đồng, bị cáo Huỳnh Thành Đ1 số tiền 10.063.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo Đèo là bà Hồ Thị Ngọc T2 trình bày:

Thông nhất với Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre đối với hành vi vi phạm của bị cáo Đèo. Về tình tiết giảm nhẹ bà T2 đồng ý với các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên áp dụng đối với bị cáo Đ. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn được quy định tại điểm h Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra bị cáo Đ còn có thêm tình tiết giảm nhẹ trình độ học vấn thấp, đang nuôi con nhỏ và thuộc diện hộ nghèo. Đồng thời căn cứ vào quy định tại Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo Đ được xem có nhân thân tốt nên đề nghị cho bị cáo Đ được hưởng án treo theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như cáo trạng đã truy tố, và nói lời nói sau cùng: Xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người làm chứng phù hợp với các biên bản bắt quả tang, biên bản sự việc và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 28/12/2020 Công an xã Tiên Long, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre bắt quả tang Đặng Văn T, Huỳnh Văn Đ, Bùi Văn N, Huỳnh Thành Đ1, Huỳnh Văn T1 đang đánh bài binh Ẩn Độ ăn thua bằng tiền tại nhà của T thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Thu giữ trên nền gạch tại vị trí các bị cáo đang ngồi đánh bạc số tiền 5.020.000 đồng và 04 bộ bài tây loại 52 lá. Ngoài ra, trong quá trình bắt quả tang, còn thu giữ trên người Huỳnh Văn T1 số tiền 686.000 đồng và trên người Bùi Văn N số tiền 400.000 đồng, đây là tiền T1 và N sử dụng vào việc đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền Đặng Văn T, Huỳnh Văn Đ, Bùi Văn N, Huỳnh Thành Đ1, Huỳnh Văn T1 đưa vào đánh bạc là 6.106.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Đặng Văn T, Huỳnh Văn Đ, Bùi Văn N, Huỳnh Thành Đ1, Huỳnh Văn T1 đã phạm “Tội Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc đánh bạc dưới hình thức chơi bài ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm, nhưng các bị cáo đã cùng nhau cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích tư lợi bất chính. Các bị cáo cùng với nhau thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài binh Ẩn Độ ăn thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm nên phải bị xử lý theo chế định đồng phạm. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, không có cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đ, bị cáo Đ1 đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên đây cũng là tình tiết để xem xét khi lượng hình. Các bị cáo còn lại thực hiện hành vi phạm tội với tính chất và mức độ ngang nhau nên áp dụng loại hình phạt như nhau. Hành vi của các bị cáo gây ra làm ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi các bị cáo phạm tội, nên cần phải được xử lý nghiêm và kịp thời.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Văn T, Huỳnh Văn Đ, Bùi Văn N, Huỳnh Thành Đ1, Huỳnh Văn T1 đều có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Đặng Văn T, Bùi Văn N và Huỳnh Văn T1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Huỳnh Văn Đ thuộc hộ nghèo, đang nuôi 03 con nhỏ và có tham gia xã đội từ năm 1998

đến năm 2001, bị cáo Đặng Văn T đang nuôi con nhỏ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo Huỳnh Văn Đ và bị cáo Huỳnh Thành Đ1 có nhân thân xấu, đã bị Công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa tiền sự nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo Huỳnh Văn Đ có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo Huỳnh Thành Đ1 còn phải nuôi cha mẹ già nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ và bị cáo Đ1.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Đ đề nghị cho bị cáo hưởng án treo nhưng căn cứ theo quy định tại Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo chưa được xóa tiền sự về hành vi đánh bạc đã bị xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 07/02/2020 nên không đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định. Do đó không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[6] Các bị cáo Đặng Văn T, Bùi Văn N, Huỳnh Văn T1 có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền trên nền gạch tại vị trí các bị cáo đang ngồi đánh bài là 5.020.000 đồng, gồm: tại vị trí ngồi Đặng Văn T là 3.760.000 đồng; tại vị trí ngồi Huỳnh Văn Đ 500.000 đồng; tại vị trí ngồi Huỳnh Thành Đ1 là 760.000 đồng và số tiền thu giữ trên người Huỳnh Văn T1 là 686.000 đồng và trên người Bùi Văn N là 400.000 đồng, do đây là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Riêng đối với số tiền thu giữ trên người của bị cáo Đặng Văn T số tiền 2.705.000 đồng do quá trình điều tra không đủ cơ sở xác định bị cáo T sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc, do đây là tài sản của bị cáo nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 58.000 đồng thu giữ trên người của Huỳnh Văn Đ và số tiền 10.063.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Huỳnh Thành Đ1, do quá trình điều tra không đủ cơ sở xác định bị cáo Đ, bị cáo Đ1 sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc, do đây là tài sản của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với 04 bộ bài tây 52 lá là công cụ các bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi đánh bài ăn thua bằng tiền nên tịch thu tiêu hủy.

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả 03 điện thoại di động (01 điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO, 01 điện thoại di động nút bấm nhãn hiệu ITTEL, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG) và 02 xe mô tô (01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng biển số 71B1-917.54 và 01 xe mô tô biển số 92F5-1428) nêu trên cho các bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Đặng Văn T, Bùi Văn N, Huỳnh Thành Đ1 bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu án phí là 200.000 đồng. Do bị cáo Huỳnh Văn T1 là người cao tuổi, bị cáo Huỳnh Văn Đ thuộc diện hộ nghèo nên các bị cáo được miễn án phí theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T, Huỳnh Văn Đ, Bùi Văn N, Huỳnh Thành Đ1, Huỳnh Văn T1 phạm “*Tội đánh bạc*”;

**[1]** Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Đ **6 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Văn Đ.

**[2]** Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thành Đ1 **6 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Huỳnh Thành Đ1.

**[3]** Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35, Điều 58 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn T số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn N số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T1 số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đặng Văn T, Bùi Văn N, Huỳnh Văn T1.

**[4]** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 6.106.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 04 bộ bài tây 52 lá.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Văn Đ số tiền 58.000 đồng và trả lại cho bị cáo Huỳnh Thành Đ1 số tiền 10.063.000 đồng.

- Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Đặng Văn T số tiền 2.705.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre ngày 09/02/2021).

**[5]** Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Đặng Văn T, Bùi Văn N, Huỳnh Thành Đ1, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Huỳnh Văn Đ, bị cáo Huỳnh Văn T1 được miễn án phí.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Tiên Long (1b);
- Những người tham gia tố tụng (7b);
- Lưu: HS vụ án.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phan Thanh Tòng**